

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 32/2021/HS-PT

Ngày 20-7-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Thẩm phán: Bà Chu Lệ Hường

Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tổng Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Bích H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2021/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Bích H, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1985 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khu đô thị P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Chu Thị N; có chồng Đặng Quang T và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt để tạm giam từ ngày 28-12-2020 đến ngày 14-01-2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, hiện tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Bích H mở cửa hàng kinh doanh sơn. Quá trình kinh doanh, Nguyễn Bích H đã thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay

tiền kinh doanh và còn một khoản tiền không dùng đến. Trong khoảng thời gian từ tháng 5-2019 đến tháng 12-2020, Nguyễn Bích H đã cho Hoàng Thị N vay tiền nhiều lần, mỗi lần vay từ 20.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng. Tổng số tiền cho vay là 290.000.000 đồng, với lãi suất 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày. Quá trình cho vay, Nguyễn Bích H tính lãi suất dựa trên số tiền vay gốc, không tính cộng dồn vay gốc với tiền lãi chưa thanh toán để tính lãi, tùy từng khoản vay; Nguyễn Bích H thỏa thuận với Hoàng Thị N trả lãi ngày và trả trực tiếp hoặc chuyển khoản vào một trong các tài khoản của Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam. Tổng số tiền lãi Nguyễn Bích H thu được là 186.568.080 đồng, trong đó thu lời bất chính 152.491.718 đồng, cụ thể như sau:

Số lần vay	Thời gian vay	Số tiền Nguyễn Bích H cho Hoàng Thị N vay (đồng)	Số tiền Hoàng Thị N đã trả Nguyễn Bích H (đồng)	Số tiền Hoàng Thị N còn nợ Nguyễn Bích H (đồng)	Số ngày vay	Lãi suất vay thực tế (%/năm)	Số tiền lãi		
							Tổng tiền lãi đã thu (đồng)	Lãi trong quy định 20%/năm (đồng)	Lãi bất chính trên 20%/năm (đồng)
1	30/5/2019 18/9/2019	20.000.000	0	20.000.000	112	109.5	6.720.000	1.227.397	5.492.603
2	19/9/2019 10/11/2019	100.000.000	0	120.000.000	53	109.5	19.080.000	3.484.932	15.595.068
3	11/11/2019 23/01/2020	0	70.000.000	50.000.000	74	109.5	11.100.000	2.027.397	9.072.603
4	24/1/2020 03/02/2020	31.760.000	0	81.760.000	11	109.5	2.698.080	492.800	2.205.280
5	04/02/2020 09/5/2020	28.240.000	0	110.000.000	95	109.5	31.350.000	5.726.027	25.623.973
6	10/5/2020 12/5/2020	40.000.000	0	150.000.000	3	109.5	1.350.000	246.575	1.103.425
7	13/5/2020 12/7/2020	0	20.000.000	130.000.000	61	109.5	23.790.000	4.345.205	19.444.795
8	13/7/2020 01/9/2020	30.000.000	0	160.000.000	51	109.5	24.480.000	4.471.233	20.008.767
9	02/9/2020 20/12/2020	40.000.000	0	200.000.000	110	109.5	66.000.000	12.054.795	53.945.205
Tổng cộng		290.000.000	90.000.000				186.568.080	34.076.362	152.491.718

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2021/HS-ST ngày 05-4-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ vào

khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bích H phạm tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự; xử phạt bị cáo 06 tháng tù; phạt tiền bị cáo 30.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Truy thu số tiền gốc 290.000.000 đồng trong đó bị cáo phải nộp 90.000.000 đồng, bà Hoàng Thị N phải nộp 200.000.000 đồng. Truy thu của bị cáo tiền lãi đã thu là 34.076.362 đồng. Buộc bị cáo phải trả lại cho bà Hoàng Thị N số tiền 152.491.718 đồng. Ngoài ra, Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, duy trì lệnh phong tỏa tài khoản, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt tù và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và ấn định mức hình phạt 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, khi quyết định về hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm không căn cứ vào khoản 3 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là thiếu sót, là không đầy đủ. Tại cấp phúc thẩm, phát sinh các tình tiết đó là: Công văn số: 305/CQCSĐT-HS ngày 12-5-2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về việc đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo; các Biên lai thu tiền thể hiện bị cáo đã nộp tổng số tiền 244.670.000 đồng; 01 Biên bản xác nhận về việc bị cáo đã ủng hộ đồng bào lũ lụt Miền Trung số tiền 5.000.000 đồng; 01 giấy xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo đang sinh sống. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối chiếu với các quy định của pháp luật về án treo, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách 12 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bích H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Do đó, có căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 5-2019 đến tháng 12-2020, bị cáo Nguyễn Bích H đã cho bà Hoàng Thị N vay tiền nhiều lần, tổng số tiền cho vay là 290.000.000 đồng, bị cáo thu tiền lãi của bà Hoàng Thị N là 186.568.080

đồng. Xác định lãi suất cho vay là 109,5%/năm, gấp 5,4 lần lãi suất tối đa được phép quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc cho vay lãi nặng là 152.491.718 đồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015. Mức hình phạt 06 tháng tù của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp: 02 Biên lai thu tiền của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thể hiện bị cáo đã nộp tổng số tiền 244.670.000 đồng; 01 Biên bản xác nhận tài trợ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn về việc bị cáo đã ủng hộ đồng bào lũ lụt miền Trung số tiền 5.000.000 đồng; 01 Đơn xin xác nhận của bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo đang sinh sống. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn có Công văn số: 305/CQCSĐT-HS ngày 12-5-2021 về việc đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Nguyễn Bích H. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, bị cáo bị phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Bích H.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm có quyết định về hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Bích H nhưng tại quyết định của Bản án sơ thẩm không căn cứ vào khoản 3 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là thiếu sót, cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Bích H; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2021/HS-ST ngày 05-4-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Bích H, cụ thể như sau:

1. Căn cứ vào khoản 2 Điều 201, điểm i, s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Bích H 06 (sáu) tháng tù; cho hưởng án treo về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 20-7-2021.

Giao bị cáo Nguyễn Bích H cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Bích H đã nộp tổng số tiền 244.670.000 đồng (hai trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền số: AA/2016/0000686 ngày 14-5-2021 và Biên lai thu tiền số: AA/2016/0000695 ngày 30-6-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Bích H không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTG khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

Nguyễn Thị Hoa